

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 23 /2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiền Giang, ngày 30 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự
xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm xây dựng trật tự đô thị;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BXD-BCA ngày 07 tháng 7 năm 2007 của Bộ Xây dựng và Bộ Công an hướng dẫn phối hợp xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 566/TTr-SXD ngày 25/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Nhu điều 3;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản -Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nghĩa

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý trật tự xây dựng
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang*)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định trách nhiệm và nội dung phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng.

Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Thanh tra Sở Xây dựng, Thanh tra viên, cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng; các sở, ngành tỉnh và những tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung trong phối hợp, xử lý

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình phối hợp phải thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Quan hệ phối hợp phải đồng bộ, thống nhất, đúng quy định pháp luật, đảm bảo kịp thời trong quá trình kiểm tra, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng.

3. Việc phối hợp xử lý công trình vi phạm pháp luật về xây dựng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức, cá nhân cùng tham gia giám sát.

4. Mọi thông tin, phản ánh về công trình vi phạm pháp luật về xây dựng đều phải được kiểm tra, xử lý theo quy định; đảm bảo bí mật về thông tin cá nhân và các thông tin liên quan đến người cung cấp thông tin.

Điều 3. Mục tiêu, phạm vi phối hợp

1. Quy chế này nhằm thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân để nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng; phát huy tinh thần trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau hoàn thành nhiệm vụ chung theo quy định của pháp luật.

2. Quy chế này quy định phạm vi phối hợp giữa Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng (gọi tắt là Phòng Quản lý xây dựng cấp huyện), các tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng.

3. Chỉ đạo Chánh Thanh tra Sở Xây dựng quản lý, điều hành các Đội thanh tra xây dựng về tổ chức, chuyên môn nghiệp vụ; đôn đốc các Đội thanh tra xây dựng kiểm tra thường xuyên hoặc phối hợp xử lý kịp thời những hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng

1. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Kiểm tra, đôn đốc, nắm tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, kiến nghị Giám đốc Sở Xây dựng những trường hợp cần xử lý, những biện pháp chấn chỉnh, khắc phục (nếu có);

b) Kiểm tra, phát hiện và xử lý các công trình xây dựng không phép, sai phép, sai thiết kế đã được phê duyệt trên địa bàn do mình quản lý.

c) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành. Đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

d) Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và cấp trên về toàn bộ hoạt động của lực lượng cán bộ, công chức, thanh tra viên của Thanh tra Sở Xây dựng; quản lý,

điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Sở Xây dựng theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, thanh tra viên thuộc Thanh tra Sở Xây dựng, có biện pháp xử lý thích hợp đối với người có sai phạm trong xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình.

e) Thực hiện thẩm quyền xử lý trật tự xây dựng theo Điều 21 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị (sau đây gọi tắt là Nghị định số 180/2007/NĐ-CP).

g) Chỉ đạo, phân công công chức, thanh tra viên của Thanh tra Xây dựng thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP.

2. Đội trưởng Đội Thanh tra Xây dựng có trách nhiệm:

a) Phối hợp chặt chẽ với Phòng quản lý xây dựng cấp huyện, Đội Thanh tra Giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

b) Tổ chức chuyển giao biên bản vi phạm hành chính cho Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi có hành vi vi phạm hành chính ban hành quyết định xử phạt đối với các trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời tham gia vào quá trình triển khai quyết định xử phạt đó.

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định xử phạt đối với các trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời tham gia vào quá trình triển khai, đôn đốc việc thực hiện quyết định xử phạt đó.

d) Trình Chánh Thanh tra Sở Xây dựng đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt đối với các trường hợp vượt quá thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động đầu tư và xây dựng; tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, thiết kế đô thị được duyệt trên địa bàn huyện cho cán bộ, công chức có trách nhiệm liên quan và nhân dân biết để thực hiện.

2. Phối hợp Sở Xây dựng thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn.

3. Chỉ đạo Phòng quản lý xây dựng cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt công tác phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Đội Thanh tra Xây dựng thuộc Sở Xây dựng hoàn thành nhiệm vụ; ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền khi Đội Thanh tra Xây dựng trình;

4. Chỉ đạo Phòng quản lý xây dựng cấp huyện theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quyết định xử lý vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh ban hành đã có hiệu lực pháp luật; tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, nhân viên thuộc quyền quản lý của mình được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

5. Chỉ đạo Phòng quản lý xây dựng trước khi tham mưu cấp phép xây dựng các trạm thu, phát sóng thông tin di động BTS trên địa bàn, phải kiểm tra kế hoạch phát triển trạm BTS hàng năm và kế hoạch này phải được Sở Thông tin và Truyền Thông phê duyệt.

6. Chỉ đạo, yêu cầu Đội Thanh tra Xây dựng thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Thanh tra Xây dựng; Quy chế làm việc của Đội Thanh tra Xây dựng.

7. Giao Phòng quản lý xây dựng cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Đội Thanh tra Giao thông vận tải của Sở Giao thông Vận tải, hỗ trợ, cung cấp các thông tin về quy hoạch xây dựng, chỉ giới xây dựng, cấp phép xây dựng trên địa bàn huyện khi có đề nghị của Đội Thanh tra Xây dựng; ban hành quyết định đình chỉ thi công trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không ký ban hành hoặc chậm ra quyết định đình chỉ thi công.

8. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại và tố cáo liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện. Trường hợp việc xử lý có liên quan đến nhiều ngành tỉnh thì báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành phối hợp, hỗ trợ xử lý.

9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP, có trách nhiệm xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong nhân dân các quy định của pháp luật về xây dựng, cấp phép xây dựng để người dân biết và ý thức chấp hành.

2. Phối hợp với các đơn vị chức năng tỉnh, huyện trong việc kiểm tra lập lại trật tự xây dựng trên địa bàn thuộc quyền quản lý của xã, phân công lực lượng phối hợp trong công tác điều tra, kê khai và thu thập các thông tin, tài liệu, các chứng cứ liên quan đến thời điểm xây dựng công trình, chủ đầu tư xây dựng ... trong quá trình xử lý vi phạm hành chính.

3. Ban hành kịp thời quyết định đình chỉ thi công xây dựng, quyết định xử lý vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền khi có yêu cầu của Đội Thanh tra Xây dựng hoặc khi phát hiện vi phạm; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

4. Niêm yết công khai quy hoạch xây dựng các điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ quản lý xây dựng cấp xã; thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp

1. Quản lý xây dựng công trình trong các khu công nghiệp theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt và giấy phép xây dựng.

2. Có trách nhiệm tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra thường xuyên công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, điều kiện khởi công, việc thực hiện xây dựng theo nội dung giấy phép xây dựng được cấp. Khi phát hiện hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng thuộc địa bàn được giao nhiệm vụ quản lý phải thông báo bằng văn bản cho Thanh tra Sở Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để kịp thời xử lý vi phạm theo quy định. Đồng thời cử công chức, nhân viên phối hợp tốt trong kiểm tra, xử lý trật tự xây dựng theo quy định.

3. Cung cấp đầy đủ các quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp được duyệt trên địa bàn cho cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

4. Tổ chức tiếp nhận và cập nhật thông tin các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm từ các cơ quan có thẩm quyền để xử lý công việc theo thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an các cấp

1. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Công an tỉnh và Sở Xây dựng phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng ngừa, phát hiện, làm rõ, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn.

b) Phối hợp, giải quyết những kiến nghị do Thanh tra Sở Xây dựng chuyển đến và trả lời bằng văn bản về việc xử lý kiến nghị theo quy định; phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng, lực lượng quản lý trật tự xây dựng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

c) Cử người tham gia các đoàn thanh tra hoặc hỗ trợ công tác điều tra khi có yêu cầu.

d) Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn Công an xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra Sở xây dựng có thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị, thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu trong quyết định đình chỉ thi công xây dựng, quyết định cưỡng chế phá dỡ của cấp có thẩm quyền; trường hợp không thực hiện hoặc dung túng cho hành vi vi phạm để công trình tiếp tục xây dựng thì bị xử lý theo quy định hoặc có thể bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự khi để xảy ra hậu quả nghiêm trọng.

2. Trưởng công an cấp xã có trách nhiệm tham gia xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức cắm mốc lộ giới trên thực địa và bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, bảo vệ.

2. Chỉ đạo Thanh tra Giao thông vận tải tăng cường tuần tra phát hiện vi phạm hành lang an toàn đường bộ, đường thủy và các cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh; thanh tra, kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các trường hợp xây dựng, lấn chiếm, sử dụng trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ, đường thủy.

3. Tổ chức tiếp nhận và cập nhật thông tin các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm từ các cơ quan có thẩm quyền để xử lý công việc theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện cập nhật thông tin xác định ranh giới tại thực địa và trên bản đồ để làm cơ sở phục vụ công tác quy hoạch sử dụng đất, quản lý, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ liên quan đến phạm vi đất nằm trong hành lang an toàn đường bộ; cung cấp thông tin về thửa đất nơi công trình vi phạm được xây dựng.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở kiểm tra, xử lý hoặc hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, sử dụng đất không đúng mục đích theo quy định tại Luật Đất đai và văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Xem xét tạm dừng việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tại các địa chỉ có công trình xây dựng vi phạm cho các cá nhân, tổ chức trong các trường hợp chưa chấm dứt hành vi vi phạm, chưa chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính và chưa thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm trật tự xây dựng gây ra.

4. Tổ chức tiếp nhận và cập nhật thông tin các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm từ các cơ quan có thẩm quyền để xử lý công việc theo thẩm quyền.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Có trách nhiệm cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan về xây dựng các trạm BTS đúng theo quy hoạch tổng thể phát triển bưu chính, viễn thông của tỉnh.

2. Phê duyệt kế hoạch phát triển trạm BTS hàng năm của doanh nghiệp viễn thông.

3. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Ấp Bắc, các trang thông tin điện tử chuyên ngành cấp tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của tất cả các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện pháp luật về xây dựng; giám sát, phát hiện, đưa tin, kiến nghị xử lý kịp thời các vi phạm góp phần thực hiện nghiêm kỉ cương pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan cung cấp dịch vụ điện, nước và các cơ quan khác có liên quan

1. Thủ trưởng doanh nghiệp, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước và các dịch vụ khác liên quan đến công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng phải thực hiện nghiêm chỉnh, đúng thời hạn các yêu cầu trong quyết định đình chỉ thi công xây dựng, quyết định cưỡng chế phá dỡ của cấp có thẩm quyền; trường hợp không thực hiện, thực hiện không kịp thời hoặc dung túng, tiếp tay cho hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định hoặc có thể bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự khi để xảy ra hậu quả nghiêm trọng.

2. Các tổ chức tín dụng có trách nhiệm cung cấp thông tin bằng văn bản về tài khoản của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế hiện đang mở tài khoản tại tổ chức tín dụng của mình; giữ lại trong tài khoản của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế số tiền tương đương với số tiền mà cá nhân, tổ chức đó phải nộp; trích chuyển từ tài khoản tiền gửi của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế vào ngân sách nhà nước qua tài khoản mở tại kho bạc nhà nước số tiền mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế phải nộp khi có yêu cầu của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế.

3. Các sở, ban, ngành, tổ chức khác liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc xử lý kịp thời hoặc phối hợp xử lý các vi phạm trong lĩnh vực do mình phụ trách quản lý, xử lý nghiêm hành vi vi phạm hành lang an toàn lưới điện, sông ngòi, kênh rạch,.... Phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

Chương III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN PHẢN ÁNH CÁC HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 14. Phản ánh thông tin

Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng đều có quyền phản ánh thông tin đến các cơ quan nhà nước và

những người có thẩm quyền quy định tại Điều 15 của Quy chế này để được xác minh, xử lý theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh

1. Các cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận thông tin:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Đội Thanh tra Xây dựng;
- d) Thanh tra Sở Xây dựng.

2. Các cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận thông tin:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Đội trưởng Đội Thanh tra Xây dựng;
- d) Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

Điều 16. Trách nhiệm xử lý thông tin phản ánh

1. Ngay sau khi tiếp nhận thông tin, những cơ quan và cá nhân có trách nhiệm quy định tại Điều 15 của Quy chế này phải kịp thời phân công Thanh tra viên, cán bộ, công chức, nhân viên thuộc quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng kịp thời kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định.

2. Trong trường hợp thông tin về một công trình vi phạm được phản ánh đến nhiều cơ quan, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận thông tin thì thông tin phản ánh đó phải được chuyển tiếp đến người thụ lý đầu tiên thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Chế độ giao ban

1. Định kỳ hàng tháng, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tổ chức họp giao ban với các Đội Thanh tra Xây dựng về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn xử lý, không để phát sinh phức tạp tình hình vi phạm trật tự xây dựng hoặc kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện.

2. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, Sở Xây dựng chủ trì tổ chức giao ban công tác quản lý trật tự xây dựng với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan để đánh giá tình hình và đề ra biện pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý.

Điều 18. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh trong quá trình xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 19. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này đến tất cả Thanh tra viên, cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động trong phạm vi quản lý của mình.

Điều 20. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung quy chế này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nghĩa